

BÀI GHI SINH 8

BÀI 1. **Bài mở đầu**

I/ VỊ TRÍ CỦA CON NGƯỜI TRONG TỰ NHIÊN

- Người là động vật thuộc lớp thú
- Đặc điểm cơ bản để phân biệt người với động vật là:

Biết chế tạo và sử dụng công cụ lao động ,có tư duy, tiếng nói và chữ viết.

II/ NHIỆM VỤ CỦA MÔN CƠ THỂ NGƯỜI VÀ VỆ SINH

- Môn học giúp ta tìm hiểu cấu tạo và chức năng của cơ thể trong mối quan hệ với môi trường , để đề ra các biện pháp bảo vệ cơ thể.

III/ PHƯƠNG PHÁP HỌC TẬP MÔN HỌC:

- Phương pháp quan sát
- Thí nghiệm .
- Vận dụng kiến thức , kĩ năng vào thực tế cuộc sống

CHƯƠNG I. KHÁI QUÁT VỀ CƠ THỂ NGƯỜI

BÀI 2. CẤU TẠO CƠ THỂ NGƯỜI

I. Các phần cơ thể

Cơ thể người được chia làm 3 phần: đầu, thân và tay chân.

II. Các hệ cơ quan

Bảng 2. Thành phần chức năng của các hệ cơ quan

Hệ cơ quan	Các cơ quan trong hệ cơ quan	Chức năng của hệ cơ quan
Hệ vận động	Cơ và xương	Vận động và di chuyển
Hệ tiêu hoá	Miệng, ống tiêu hoá và các tuyến tiêu hoá	Tiếp nhận và biến đổi thức ăn thành chất dinh dưỡng cung cấp cho cơ thể.
Hệ tuần hoàn	Tim và hệ mạch	Vận chuyển chất dinh dưỡng, oxi tới các tế bào và vận chuyển các chất thải, CO ₂ từ tế bào tới cơ quan bài tiết
Hệ hô hấp	Đường dẫn khí (mũi, họng, thanh quản, khí quản, phế quản) và hai lá phổi	Trao đổi khí O ₂ , CO ₂ giữa cơ thể với môi trường
Hệ bài tiết	Thận, ống dẫn nước tiểu và bóng đái	Bài tiết nước tiểu.

Hệ thần kinh	Não, tủy sống, dây thần kinh và hạch thần kinh	Điều hoà, điều khiển hoạt động của các cơ quan trong cơ thể
---------------------	--	---

BÀI 3. TẾ BÀO

I. Cấu tạo tế bào:

Gồm 3 phần:

- Màng sinh chất
- Chất tế bào
- Nhân.

II. Chức năng của các bộ phận trong tế bào:

<u>Các bộ phận</u>	<u>Các bào quan</u>	<u>Chức năng</u>
Màng sinh chất		<i>Giúp tế bào thực hiện trao đổi chất</i>
Chất tế bào	-Lưới nội chất -Riboxom -Ti thể - Bộ máy Gongi -Trung thể	<i>Thực hiện các hoạt động sống của tế bào</i> -Tổng hợp và vận chuyển các chất -Nơi tổng hợp Protein -Tham gia hoạt động hô hấp và giải phóng năng lượng -Thu nhận, hoàn thiện , phân phối sản phẩm -Tham gia quá trình phân chia tế bào
Nhân	-Nhiễm sắc thể -Nhân con	<i>Điều khiển mọi hoạt động sống của tế bào</i> -là cấu trúc quy định sự hình thành Protein , có vai trò quyết định trong di truyền -Tổng hợp ARN riboxom(rARN).

III. Hoạt động sống của tế bào:

Trao đổi chất , lớn lên, phân chia và cảm ứng

BÀI 4. MÔ

I. Khái niệm mô:

Mô là tập hợp các tế bào chuyên hóa, có cấu trúc giống nhau, cùng thực hiện một chức năng nhất định.

II, Các loại mô:

	Mô biểu bì	Mô liên kết	Mô cơ	Mô thần kinh
Vị trí và cấu tạo	Phủ ngoài da , lót trong các khoang rỗng như: ruột, bóng đái, . . .	Mô sợi, mô Sụn , mô xương, mô mỡ,	Tế bào dài.xếp thành lớp, bó, tạo nên các bắp cơ	Gồm các tế bào thần kinh(nơ ron) và các tế bào thần kinh đệm .
Chức năng	Bảo vệ, hấp thụ , tiết	Nâng đỡ, liên kết các cơ quan	Co và dẫn	Tiếp nhận và trả lời kích thích -Điều hòa hoạt động các cơ quan